

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 25 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức L, sinh năm 1991 tại xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Phạm Đức L, con bà Phạm Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 06/11/2012 bị Công an phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ”. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

Bị hại:

Anh Nguyễn Bá T - Sinh năm: 1974. Có mặt.

Chị Trịnh Thị L - Sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: T, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trịnh Thị L: Anh Nguyễn Bá T.

Anh Trần Mạnh H - Sinh năm: 1980. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Hn: Anh Trần Mạnh H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Tạ Bá B - Sinh năm: 1974. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tạ Bá B: Anh Trần Mạnh H.

Chị Phạm Thị T - Sinh năm: 1970. Có mặt.

Cùng địa chỉ: T, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Chị Ninh Thị T - Sinh năm: 1989. Vắng mặt.

Ông Ninh Văn T - Sinh năm: 1969. Vắng mặt.

Anh Trần Quang B - Sinh năm: 1991. Vắng mặt.

Anh Trịnh Xuân H - Sinh năm: 1990. Vắng mặt.

Ông Phạm Đức L - Sinh năm: 1967. Có mặt.

Cháu Ninh Viết Đ - Sinh năm: 2008. Vắng mặt.

Anh Bùi Văn T - Sinh năm: 1996. Vắng mặt.

Bà Phạm Thị S (T) - Sinh năm: 1967. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h ngày 03/8/2021, Phạm Đức L đi bộ đến sân bóng chuyền thôn Ninh Xá Hạ, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên thì gặp bạn là Trịnh Xuân H, sinh năm 1990 trú cùng thôn. L hỏi mượn xe máy của H nói là đi mua bao thuốc lá, H cho L mượn xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ, BKS 18F3-2371 đang để gần đó. L lấy xe rồi đi đến thôn Ninh Xá Thượng, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên. Khi đến khu vực nhà anh Nguyễn Bá T, nhìn thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ, BKS 18D1-05179 của gia đình anh T dựng ở sân thì nảy sinh ý định trộm cắp. L dựng xe máy BKS 18F3-2371 ở ngoài đường, rồi đi bộ vào trong sân, thấy anh T đang ngồi xem ti vi trong phòng khách, L đến chỗ để xe máy, dùng chìa khoá của mình mang theo mở được ổ khoá điện, dắt xe máy đi ra ngoài đường, vừa đi L vừa nói “Anh T ơi cho em mượn chiếc xe”, mục đích nếu bị anh T phát hiện thì L nói là mượn xe. Lúc này, anh T đang xem tivi nên không nghe thấy, L dắt xe máy ra ngoài đường một đoạn rồi nổ máy, điều khiển xe vừa lấy được ra hướng quốc lộ 10, rồi đi về sân bóng chuyền. L nói với H là xe của Hạnh bị hỏng, rồi chở H đến chỗ để xe trước đó, H xuống lấy xe của mình đi về nhà, còn L điều khiển xe máy vừa trộm cắp được của anh T đi chơi.

Sau khi đi chơi về, khoảng 00h20' ngày 04/8/2021, L điều khiển xe máy của anh T đi đến thôn La Xuyên, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên mục đích tìm xem nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà vợ chồng anh Trần Mạnh H, và chị Nguyễn Thị H thấy gia đình anh H đã ngủ, trong xưởng có để một số sản phẩm đồ gỗ, L dựng xe, trèo qua hàng rào vào trong, bê 02 bức tranh tứ quý bằng gỗ kích thước (127x52x6)cm ra ngoài, đặt lên yên xe máy mang đi tìm nơi tiêu thụ. Sau đó,

L điều khiển xe máy đến khu vực bờ sông thuộc thôn Ngọc Tân, xã Yên L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thấy cửa hàng nhà anh Bùi Văn T, sinh năm 1996 trú tại xã Thanh Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá vẫn còn mở cửa, L mang 02 bức tranh vừa trộm cắp được vào bán nói là 02 bức tranh của nhà mang đi bán, nhưng anh T không mua vì bộ tranh này còn thiếu 02 bức. L nói sáng hôm sau sẽ mang nốt 02 bức đến, L đang cần tiền nên vay của anh T 3.000.000 đồng, anh T đồng ý giữ lại 02 bức tranh làm tin rồi đi cùng L đến cây rút tiền ATM rút tiền và đưa cho L. Sau khi nhận tiền, L sử dụng tiêu sài cá nhân, đến gần sáng ngày 04/8/2021 L điều khiển xe máy đến nhà bác Phạm Thị S (tên gọi khác là T) sinh năm 1967, trú tại thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, để xe máy ở sân rồi vào nhà ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, gia đình anh T, gia đình anh H làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã Yên Ninh đề nghị giải quyết.

Chiều ngày 04/8/2021, ông Phạm Đức L, sinh năm 1967 là bố đẻ của Phạm Đức L đã mang xe máy trả cho gia đình anh Nguyễn Bá Thúc.

Sáng ngày 05/8/2021, ông Ninh Văn T, sinh năm 1969 trú tại thôn N, xã N là bạn của ông L đã đi tìm 02 bức tranh tứ quý mà L đã trộm cắp về trả cho gia đình anh Trần Mạnh H.

Công an xã Yên Ninh đã tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Jupiter BKS 18D1-05179 của anh Nguyễn Bá Thúc và 02 bức tranh tứ quý bằng gỗ kích thước (127x52x6)cm của anh Trần Mạnh H để giải quyết vụ việc.

Ngày 13/9/2021, Công an xã Yên Ninh đã bàn giao hồ sơ và đồ vật liên quan cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 25/ĐGTS ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá UBND huyện Ý Yên kết luận: Giá trị của 02 bức tranh tứ quý bằng gỗ đỏ Nam Phi, kích thước (127x52x6) cm là 16.000.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 26/ĐGTS ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá UBND huyện Ý Yên kết luận: Giá trị của 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Jupiter là 7.500.000 đồng.

Trịnh Xuân Hạnh là người cho Phạm Đức L mượn xe máy BKS 18F3-2371, nhưng Hạnh không biết L mượn xe đi trộm cắp tài sản, Hạnh không bàn bạc, thống nhất gì với L nên không đồng phạm với L về tội trộm cắp tài sản.

Anh Bùi Văn T cho Phạm Đức L vay số tiền 3.000.000 đồng, giữ lại 02 bức tranh tứ quý để làm tin, nhưng anh T không biết 02 bức tranh đó do L phạm tội mà có nên anh T không phạm tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về các tài sản liên quan:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha kiểu dáng Jupiter, màu đỏ đen, BKS 18D1-05179, qua điều tra xác định là của anh Nguyễn Bá T, anh T đã nhận xe và không có đề nghị gì khác.

Đối với 02 bức tranh tứ quý bằng gỗ đỏ Nam Phi, kích thước (127x52x6) cm, một bức hoa cúc, một bức hoa mai qua điều tra xác định là của anh Tạ Bá B, sinh

năm 1974 trú tại thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Anh B đã thuê anh Trần Mạnh H phun 02 bức tranh trên thì bị L trộm cắp. Anh B đã uỷ quyền cho anh Trần Mạnh H thay mặt anh giải quyết vụ án. Anh H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, Phạm Đức L khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 11/CT - VKS-YY ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Phạm Đức L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Phạm Đức L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Anh Thúy có ý kiến: Đã nhận lại được tài sản bị Phạm Đức L trộm cắp nên không có đề nghị gì thêm.

Chị Phạm Thị T có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền 700.000 đồng, là tiền mà bà đã đưa cho ông Ninh Văn T để chuộc 02 bức tranh mà bị cáo đã trộm cắp. Anh Tạ Bá B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Phạm Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Phạm Đức L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 03/11/2021. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 036091024934 mang tên Phạm Đức L.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được các tài sản mà bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Vì vậy không đề cập giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22h30' ngày 03/8/2021 tại sân nhà anh Nguyễn Bá T ở thôn Ninh Xá Thượng, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Phạm Đức L có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô BKS 18D1-05179 của anh Nguyễn Bá T trị giá 7.500.000 đồng. Khoảng 00h20' ngày 04/8/2021 tại nhà xưởng của anh Trần Mạnh H ở thôn La Xuyên, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Phạm Đức L có hành vi trộm cắp 02 bức tranh tứ quý của anh Tạ Bá B trị giá 16.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Phạm Đức L trộm cắp là 23.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Đức L, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên toà cùng với việc đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cần trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 036091024934 mang tên Phạm Đức L.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được các tài sản mà bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà T là người bỏ 700.000 đồng ra trả cho anh T để chuộc 02 bức tranh, bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền này. Anh Tạ Bá B là người đã thuê anh Trần Mạnh H phun 02 bức tranh trên thì bị bị cáo trộm cắp, anh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết và xác định chị Thu và anh B tham gia vụ án với tư cách là người làm chứng.

[8] Anh Trịnh Xuân H là người cho Phạm Đức L mượn xe máy BKS 18F3-2371, nhưng H không biết L mượn xe đi trộm cắp tài sản, H không bàn bạc, thống nhất gì với L nên không đồng phạm với L về tội trộm cắp tài sản. Anh Bùi Văn T là người cho Phạm Đức L vay số tiền 3.000.000 đồng, giữ lại 02 bức tranh tứ quý để làm tin, nhưng anh T không biết 02 bức tranh đó do L phạm tội mà có nên anh T không phạm tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố Phạm Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021.
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Đức L 01 thẻ căn cước công dân số 036091024934 mang tên Phạm Đức L (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã N;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Đề THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký)

Vũ Văn Anh